



Tuần Báo Vô Vi

18 tháng 4 năm 2021

Số 547

Email: tuambaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Thư Từ Lai Vãng
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hằng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

- 1) Trở về đất cũ có gì lạ?
- 2) Tại sao động?
- 3) Lý do gì rước trược?
- 4) Lý do gì phải tham?
- 5) Tại sao loạn tưởng?
- 6) Tại sao nhu nhược?
- 7) Tại sao thiếu trí?

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÕ VI. All rights reserved.

Montréal, 29-06-2003 7: 52 AM 1) Hỏi: <i>Trở về đất cũ có gì lạ?</i> Đáp: Thừa trở về đất cũ cũng vậy thôi. Kệ: Quán thông công chuyện chẳng sang tôi Vỡ lẽ trần gian chỉ thể thôi Có có không không gieo chuyện động Thành tâm đón rước vẫn chờ mong.	Montréal, 30-06-2003 5: 40 AM 2) Hỏi: <i>Tại sao động?</i> Đáp: Thừa tại vì rước trước thôi. Kệ: Trước nhập trí thì không minh mẫn U ơ (<i>chuyện</i>) động loạn không cần thiết Trần tâm khó tiến chuyện không hay Rước động tạo ngu đau tiếc uống.
Montréal, 01-07-2003 8: 12 AM 3) Hỏi: <i>Lý do gì rước trước?</i> Đáp: Thừa quá tham phải rước trước. Kệ: Tham lam khổ cực hại thân mình Khổ cực triển miên tự khó mình Tạo động khó giải tự hại mình Khó tu khó tiến chuyển hành trình.	Montréal, 02-07-2003 5: 10 AM 4) Hỏi: <i>Lý do gì phải tham?</i> Đáp: Thừa tham vì thiếu. Kệ: Tham lam vì thiếu thốn mọi điều Khổ cực bận tâm đủ mọi điều Động loạn tham lam vì loạn tưởng Khó tu khó tiến khó yêu thương.
Montréal, 03-07-2003 1: 30 AM 5) Hỏi: <i>Tại sao loạn tưởng?</i> Đáp: Thừa loạn tưởng vì thần kinh bất ổn. Kệ: Thần kinh không được tự an yên Loạn tưởng không thông dục loạn tin Trí tuệ không yên khắp các miền Thực hành không đúng tự giao liên.	Montréal, 04-07-2003 9: 52 AM 6) Hỏi: <i>Tại sao nhu nhược?</i> Đáp: Thừa tại vì thiếu trí thì mới bị nhu nhược. Kệ: Trí tuệ chưa thông thành chậm tiến Phân minh không nổi đường tâm đạo Thực hành chậm chạp khó thông giao Chuyển biến liên hồi tâm rắc rối.
Montréal, 05-07-2003 5: 290 AM 7) Hỏi: <i>Tại sao thiếu trí?</i> Đáp: Thừa tại vì nóng nảy. Kệ: Thiếu trí khó mình chuyện chính mình Khó hành khó chung đường khai ngộ Trí không phát triển mình đường lối Giải tỏa mê mù không phát triển.	

PHỤ ÁI MẪU ÁI

Phụ Ái 10

Nghịch thuận tương chiêu chuyển sắc màu
Bình tâm phân giải tiến cao sâu
Trên đường nguyên thủy phân màu đạo
Thế cảnh điều linh cảm thấy sâu.

Thấy sâu vì muốn tiến mau
Gây thêm động loạn nhiệm màu khó minh
Trên đường vay trả đối đầu
Thiên cơ chuyển hóa nhiệm màu khai minh
Nằm trong chơn lý chơn tình
Tâm linh cởi mở mới minh quy hồi
Trở về nguồn cội hưởng ngôi
Thanh bình Trời Phật sang tời như nhau
Không minh chẳng có trước sau
Bỏ quên nguồn cội đi đâu chẳng thành
Nguyên lai cha mẹ hóa sanh
Trời ban tình cảm tự hành mới nên
Tình thương siêu diệu tạo nên
Vô cùng thương nhớ bề trên hợp hòa
Tiến trình thẳng tiến chẳng xa
Thực hành sẽ thấy sẽ hòa nơi nơi
Có ta có đất có trời
Có tâm sáng suốt có lời nhủ khuyên
Khuyên người thực hiện đạt duyên
Duyên Trời duyên Phật nối liền căn cơ
Triển khai từ phút từ giờ
Diễn thanh thanh đạt từ mờ trở minh.

Montreal, ngày 15-3-1980

“*Nghịch thuận tương chiêu chuyển sắc màu*”: Ở thế gian chúng ta mang thể xác con người. Trong đó có nghịch có thuận mới chuyển tiến, đối chiếu với nhau trong chu trình tiến hóa chuyển sắc màu. Cũng như cần khôn vũ trụ có nghịch có thuận, có âm có dương. Có nghịch có thuận mới chuyển ra sắc màu hóa hóa sanh sanh.

“*Bình tâm phân giải tiến cao sâu*”: Chúng ta tu tới thanh tịnh, yên ổn, chúng ta phân giải rõ rệt phần nào theo phần nấy, mới tiến được cao sâu. Cao sâu

ở nơi nào? Cao sâu là không động, không không gian, không thời gian mới thấy chỗ cao sâu.

“*Trên đường nguyên thủy phân màu đạo*”: Trên đường nguyên thủy thì nguồn gốc từ tam thập tam thiên xuống thế gian. Trong nguồn gốc nguyên thủy đã phân ra màu đạo là phân ra những tia tiến hóa, hào quang sáng suốt, từ ở bên trên chuyển xuống và từ dưới cuống cuống đi lên.

“*Thế cảnh điều linh cảm thấy sâu*”: Ở thế gian còn hay chấp, còn ở trong bản tánh eo hẹp, không chịu nổi rộng ra hòa cảm với nguyên căn, với con đường nguyên thủy tiến hóa. Cho nên, luôn luôn ở trong sự kích động và phản động, tăm tối rồi tự mình thấy sâu, thấy buồn rầu. Tại sao buồn rầu? Chúng ta núp dưới bóng tối của một tiểu thiên địa, thì chúng ta thấy sâu. Còn nếu chúng ta khai thông tiểu thiên địa này, hòa cảm với cần khôn vũ trụ thì làm gì thấy sâu. Nhưng mà thấy sự tiến bộ, thấy sự hòa cảm, càng ngày càng tiến, càng thông suốt với bề trên hơn.

Vậy tại sao chúng ta là người tu lại còn cảm thấy sâu? Sự sai lầm của chúng ta từ bao nhiêu kiếp mà xuống đây, muốn tu một phút một giây để trở nên một vị Phật, làm sao được? Cho nên, vì động loạn, vì muốn mau, vì sự tham tạm bợ, rồi tự giam hãm lấy sự sáng suốt của mình, không chịu kiên nhẫn học để tiến hóa.

“*Thấy sâu vì muốn tiến mau*”: Khi chúng ta thấy sâu vì muốn tiến mau mà không chịu hành. Muốn mau nhưng mà hành phải tương xứng mới tiến được. Cứ hành ít ít rồi muốn đạt. Nhiều người muốn vô tu, rồi tôi cũng có Mô Ni Châu, tôi có sáng suốt, tôi có Thánh Thai, tôi muốn được mà tôi không hành, làm sao có?

Từ bao nhiêu kiếp, sự sai lầm tự che lấp sự sáng suốt của chính mình, mà không chịu quét dọn, làm sao trở về? Có một chút xiu thôi! Ta trở về với ta, nói trong nháy mắt, nhưng mà hành nó phải có sự hành trì, nó mới trở về với nó được. Vì sao? Vì hằng ngày chúng ta thâu những chuyện ngoại tập và lo ra. Làm sao trở về với căn bản của chính mình?

Muốn trở về với căn bản chính mình, phải cố gắng thực thi mọi sự ổn định mới trở về sự sáng suốt ở bên trong. Nhưng mà không chịu thực thi, không chịu thực hành, muốn trở về trong nháy mắt sao được?

Có gương lành tại thế cho mọi người thấy Tiên Phật đã hành trì thành công. Các giới các tôn giáo tại thế gian cũng phải hành trì mới thành công. Những vị

lãnh đạo của tôn giáo muốn có sự thành công lưu tại thế cũng phải hành trì. Có sự kiên nhẫn mới đạt tới pháp giới.

(còn tiếp)

Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên



Qua Mục Thư Từ Lai Vãng, bạn đọc có dịp chia sẻ tâm sự thiết tha của người gửi - các đứa con Vô Vi từ khắp Năm Châu; học hỏi và cảm nhận lòng thương yêu, sự hi sinh tận độ vô bờ của người nhận - Thầy Tám, người Thầy, người cha VÔ VI yêu quý Những lá thư gói ghém tâm tình thấm thiết, nhất là từ các bạn Vô Vi đang ở quê nhà xa tít với hoàn cảnh khó khăn, gút mắc từ ĐẠO lẫn ĐỜI, luôn được hồi âm bằng những lời khuyên giải sáng suốt, chân tình, hướng tâm về chân lý vô cùng siêu diệu.

THƯ GỎI THẦY TỪ VIỆT NAM

C D, ngày 09/01/2002

Thưa Ông Tám,

Theo sự đề nghị giới thiệu của anh P, con xin kính Ông Tám như sau :

Năm nay con 22 tuổi, từng có ý định vào chùa tu, có ý sống độc thân, có ý đi "Thanh Niên Xung Phong..."

Nay con muốn theo con đường chọn pháp của Ông Tám (PLVVKHHBPP). Ông Tám cho con vài lời khuyên đạo như một sự chứng minh căn cơ cho con.

Con mong sự hồi âm sớm của Thầy. Con xin chúc Thầy mạnh khỏe.

Kính bút
NTNH

THƯ HỒI ÂM CỦA THẦY TÁM

NH,

Thầy vui nhận được thư của con đề ngày 09/01/2002, được biết con muốn tu Vô Vi, và sống độc thân là điều may cho con.

Trước hết con phải dùng ý niệm Nam Mô A Di Đà Phật, co lười rằng kẻ rằng, thì tương lai Đại Trí sẽ được mở, hướng về Trời Phật mà tu. Cần thực hành Pháp Soi Hồn và Chiếu Minh trong vòng 6 tháng đầu và học thuộc lòng 10 Điều Tâm Niệm như sau :

- 1) Nhịn nhục và cần mẫn
- 2) Dứt khoát thất tình lục dục
- 3) Tha thứ và thương yêu
- 4) Nuôi dưỡng tinh thần phục vụ tối đa
- 5) Bỏ thí và vị tha
- 6) Đối đãi thật tâm và lễ độ
- 7) Sống tạm để cứu đời không phải để hưởng thụ
- 8) Giữ tâm thanh tịnh trong mọi trường hợp xảy ra
- 9) Quên mình trì niệm lục tự Di Đà
- 10) Hoà tan trong khổ mưu cầu sớm thức tâm.

Chúc con vui tiến.

Quý thương,
Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên



Thi Ca của Đức Thầy

Ronneburg, ngày 7 tháng 6 năm 1992
XIỆC LÙN

Trí Âu ban rải tình thương
Sống trong thước một yêu thương mọi người
Thương em chớ vội nức cười
Chúng em cương quyết nơi nơi thực hành
Tu tâm dưỡng tánh dành rành
Trì tâm niệm Phật hướng thanh đạt hòa
Lùn không dám muốn làm cha
Độc thân tu luyện vượt qua trường đời.
Độc thân tu luyện vượt qua trường đời.
Độc thân tu luyện vượt qua trường đời.

Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên

(Nhân dịp khóa "Sống Vui Hòa Bình" tại Ronneburg, Đức Quốc.)

CHUYỆN TIỀN THÂN ĐỨC PHẬT (JĀKATA)
Tập I

Dịch Giả *Tỳ Kheo Thích Minh Châu*

CHƯƠNG I
4.04 PHẨM KULAVAKA

40. CHUYỆN HỒ THAN LỬA CÂY KEO (Tiền Thân Khadirangara)

Ta thà rơi địa ngục...,

...
Bồ Tát tự mình cầm lấy bát cơm đã sẵn sàng, đi ra khỏi nhà, đứng ngay trên bờ hồ than hùng, nhìn lên trời, thấy Ác ma, liền hỏi:

- Ngươi là ai?
- Ta là Ác ma.
- Có phải ngươi hóa hiện hồ than hùng này?
- Phải, chính ta hóa hiện.
- Vì mục đích gì?
- Vì mục đích ngăn chặn ngươi bố thí, vì mục đích giết mạng sống của vị Độc Giác Phật.

Bồ Tát nói:

- Ta sẽ không cho ngươi ngăn chặn ta bố thí. Ta cũng không cho ngươi giết mạng sống của vị Độc Giác Phật. Hôm nay, ta sẽ làm cho ngươi biết giữa ta và ngươi, ai có sức mạnh lớn hơn.

Vẫn đứng trên bờ hồ than hùng, Bồ Tát nói:

- Bạch Thế Tôn, Độc Giác Phật, dầu con có rơi đầu lộn ngược vào hồ than hùng này, con vẫn không trở lui. Mong Thế Tôn chấp nhận món ăn do con cúng dường.

Rồi Bồ Tát đọc bài kệ này:

*Ta thà rơi địa ngục,
Chân trên, đầu phía dưới,
Ta sẽ làm việc Thánh,
Hãy nhận lấy món ăn.*

Rồi với quyết tâm vững chắc, Bồ Tát cầm bát cơm bước lên mặt hồ than hùng! Khi Bồ Tát làm như vậy, từ mặt hồ than hùng sâu đến tám

mươi khuỷu tay, mọc lên một hoa sen tuyệt đẹp đỡ lấy chân Bồ Tát. Từ hoa sen ấy, nhụy sen khoảng chừng một đầu lớn phun lên, rơi trên đầu bậc Đại Sĩ, phủ khắp toàn thân như rắc hạt vàng. Bồ Tát đứng trên đóa hoa sen, đặt vào trong bát vị Độc Giác Phật những món ăn thượng vị khác nhau. Vị Độc Giác Phật nhận đồ ăn, nói lên lời tùy hỷ, rồi quăng bình bát lên trên hư không, và ngay trước mắt của đại chúng, tự mình bay lên hư không về phía Hy-mã-lạp Sơn, để lại một đường mây gồm nhiều hình thù kỳ diệu đặc biệt. Còn Ác ma bị thất bại và sầu muộn đi về trú xứ của mình. Bồ Tát vẫn đứng trên tòa sen, thuyết pháp cho đại chúng, tán thán bố thí, giới đức, và cùng với đại chúng vây quanh, bước vào trú xứ của mình. Bồ Tát trọn đời làm công đức, rồi khi mạng chung đi theo nghiệp của mình.



Bậc Đạo Sư nói:

- *Này gia chủ, việc này không có gì kỳ diệu khi một người đầy đủ tri kiến như ông không để cho thần nữ làm dao động. Thật sự kỳ diệu là những gì bậc Hiền trí đã làm trong thời quá khứ.*

Thuyết pháp thoại này xong, bậc Đạo Sư kết hợp hai câu chuyện, và nhận diện Tiền thân:

- *Thời ấy, vị Độc Giác Phật tại chỗ ấy nhập Niết-bàn, còn Ta chính là người triệu phú Ba-*

*la-nại, sau khi đánh bại Ác-ma, đứng trên đóa
sen, cúng dường thức ăn khát thực vào bát của*

vị Độc Giác Phật.

(còn tiếp)

